

Số: 589/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 01 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương, dự toán Đề án Phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh với các thành viên UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố ngày 21/02/2022;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 38/TTr-SNN ngày 28/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, với các nội dung sau:

1. Tên đề án: Phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Cơ quan quản lý, chỉ đạo: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

3. Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn).

4. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

5. Phạm vi thực hiện: Các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

6. Mục tiêu của Đề án

6.1. Giai đoạn 2021-2025

- củng cố, phát triển 07 làng nghề hoa, cây cảnh; với tổng diện tích 1.186 ha; đầu tư sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao; liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; phát triển các sản phẩm hoa, cây cảnh mới, độc, lạ để nâng cao giá trị gia tăng và đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng; xây dựng nhãn hiệu tập thể cho các làng nghề.

- Tổng doanh thu làng nghề đạt 4.300 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất làng nghề hoa, cây cảnh đạt bình quân 5,0 - 6,0%/năm, thu nhập bình quân 01 lao động 85 triệu đồng/năm.

- Quy hoạch, xây dựng cảnh quan du lịch làng nghề để phát triển sản phẩm du lịch làng nghề hoa, cây cảnh gắn với các khu, điểm và tuyến du lịch của tỉnh đã được xác định tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên; phấn đấu năm 2025 làng nghề hoa, cây cảnh đón được khoảng hơn 0,2-0,4 triệu lượt khách du lịch (trong tổng số 1,3 triệu lượt khách du lịch trên địa bàn toàn tỉnh).

6.2. Tầm nhìn đến năm 2030

- Quy mô của 07 làng nghề hoa, cây cảnh dự kiến năm 2030 giữ ổn định 1.206 ha; mở rộng diện tích ứng dụng công nghệ cao, sử dụng giống bản quyền và nâng cao chất lượng mẫu mã hoa, cây cảnh để đạt tiêu chuẩn xuất khẩu; củng cố chuỗi liên kết để phát triển thị trường trong nước.

- Tổng doanh thu làng nghề đạt 5.020 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất làng nghề hoa, cây cảnh đạt 3,0 - 4,0%/năm; thu nhập bình quân 01 lao động 102 triệu đồng/năm.

- Hoàn thiện, nâng cấp kiến trúc cảnh quan làng nghề hoa, cây cảnh; phát triển đa dạng các hoạt động du lịch gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ tại làng nghề; dự kiến đến năm 2030, các làng nghề hoa, cây cảnh đón được khoảng hơn 0,6-0,8 triệu lượt khách du lịch (trong tổng số 2-3 triệu lượt khách du lịch trên địa bàn toàn tỉnh).

7. Nhiệm vụ

7.1. Phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất làng nghề hoa, cây cảnh

Duy trì phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất hoa, cây cảnh tại 07 làng hoa, cây cảnh hiện có; tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất hoa, cây cảnh; thực hiện có hiệu quả công tác xúc tiến thương mại xây dựng, quảng bá thương hiệu của các làng nghề hoa cây cảnh. Đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất tại các làng nghề hoa cây cảnh, hướng dẫn hỗ trợ thành lập mới các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp, xây dựng liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm tại các làng nghề hoa, cây cảnh.

7.2. Quy hoạch, thiết kế, chỉnh trang cảnh quan làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp

Các địa phương xây dựng quy hoạch phát triển các làng nghề hoa, cây cảnh phù hợp, đáp ứng yêu cầu quy hoạch phát triển kinh tế xã hội chung của tỉnh; huy động các nguồn lực thực hiện đầu tư, thiết kế, chỉnh trang cảnh quan làng nghề gắn với phát triển du lịch (xây dựng bảng hiệu và cổng làng nghề; hệ thống giao thông; bến xe và các hạ tầng phục vụ sản xuất và du lịch;...); đẩy mạnh phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu gắn với du lịch.

7.3. Kết nối du lịch làng nghề hoa, cây cảnh với du lịch của tỉnh

Kết nối du lịch các làng nghề hoa, cây cảnh với các tuyến du lịch nội tỉnh và liên tỉnh theo đường bộ, đường sông; khuyến khích các hộ gia đình liên kết trong đầu tư xây dựng làng hoa và cây cảnh theo hướng tổ chức sản xuất theo chuỗi hàng hóa gắn với phát triển du lịch; tạo thuận lợi để các hộ gia đình tham gia các hoạt

động du lịch, tập huấn kiến thức về phát triển du lịch, kỹ năng cơ bản về đón tiếp, phục vụ khách du lịch cho hộ làm nghề; hợp tác hiệu quả với các công ty du lịch, doanh nghiệp lữ hành để tổ chức các tuyến du lịch kết hợp du lịch làng nghề.

8. Giải pháp thực hiện

8.1. Nhóm giải pháp về phát triển, nâng cao giá trị sản xuất sản phẩm hoa, cây cảnh

a) Giải pháp khoa học công nghệ về sản xuất hoa, cây cảnh

Phát triển công nghệ số trong sản xuất hoa, cây cảnh; đầu tư nguồn lực cho khoa học công nghệ, nghiên cứu chọn tạo, nhập nội giống hoa, cây cảnh, chú trọng điều tra, phục tráng, cải tiến và nhân các giống hoa bản địa, nâng cao năng lực sản xuất hạt giống, cây giống bằng các phương pháp truyền thống và công nghệ mới.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nuôi cấy mô trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đầu tư nhập khẩu, mua bản quyền các giống gốc, cây mẹ và lưu giữ nguồn gen, nâng cao hiệu quả trong nuôi cấy mô; sử dụng công nghệ áp dụng trong nhà kính, nhà màng bằng công nghệ 4.0.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phục vụ công tác nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực hoa, cây cảnh; tập trung chuyên giao, ứng dụng tiên bộ khoa học về sản xuất hoa, cây cảnh.

b) Nâng cao chất lượng các sản phẩm đã có và phát triển sản phẩm mới, cải thiện mẫu mã sản phẩm đối với các làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp

Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới của người làm nghề, đưa ra thị trường các sản phẩm cây thế, cây cảnh độc đáo, ấn tượng, giá trị, phù hợp đối với người tiêu dùng và du khách.

Đẩy mạnh áp dụng quy trình kỹ thuật nghiêm ngặt từ khâu trồng, chăm sóc, bảo quản sản phẩm, tăng cường ứng dụng công nghệ bảo quản sau thu hoạch.

c) Phát triển nguồn nhân lực cho làng nghề hoa, cây cảnh

Xây dựng tài liệu đào tạo nghề cho lao động và khuyến khích các nghệ nhân, nhà quản lý đào tạo nghề, truyền nghề cho người lao động; nâng cao kiến thức, kỹ năng của người sản xuất về thẩm mỹ, thị hiếu khách hàng đối với sản phẩm hoa, cây cảnh, thường xuyên, liên tục thay đổi mẫu mã, kiểu dáng... để hợp thị hiếu và xu thế thị trường.

d) Quảng bá, tiếp thị sản phẩm các làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp

Triển khai xây dựng thương hiệu, chứng nhận các sản phẩm làng nghề trồng hoa, cây cảnh truyền thống đã được khẳng định trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh việc quảng bá, nhất là quảng bá sản phẩm làng nghề qua môi trường mạng Internet qua các mạng xã hội facebook, zalo...

e) Phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong

nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; trên cơ sở các làng hoa, cây cảnh tập trung hướng dẫn nông dân thành lập Hợp tác xã, Tổ hợp tác kiểu mới; đổi mới và phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo hướng chú trọng tới việc khuyến khích tập trung ruộng đất, tổ chức nông dân sản xuất nông sản hàng hóa tập trung, an toàn, chất lượng gắn với du lịch nông nghiệp.

g) Giải pháp tăng cường các thành phần liên kết tham gia phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác, liên kết với các viện, trung tâm nghiên cứu tổ chức chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình khảo nghiệm, trình diễn để giúp nông dân học tập, áp dụng vào sản xuất.

- Lựa chọn các hình thức liên kết phù hợp giữa doanh nghiệp và hộ nông dân làm nghề, làng nghề trong phát triển liên kết chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm và các liên kết giữa các hộ làm nghề, làng nghề với các doanh nghiệp lưu hành để xây dựng, kết nối các tuyến du lịch tham quan, trải nghiệm, mua sắm tại các làng nghề hoa, cây cảnh.

h) Giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng đối với các làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch

Xây dựng các chợ bán buôn và trung tâm giới thiệu hoa, cây cảnh; hoàn chỉnh hệ thống giao thông theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu cho làng nghề hoa, cây cảnh; xây dựng và nâng cấp hệ thống thủy lợi cho làng nghề hoa cây cảnh; xây dựng nhà sơ chế, chế biến, đóng gói và bảo quản sản phẩm; xây dựng bể chứa vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật, phân bón... cho các làng hoa, cây cảnh.

i) Giải pháp về cơ chế chính sách đối với phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch

Hướng dẫn, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho các cơ sở làng nghề hoa, cây cảnh tiếp cận, thụ hưởng các chính sách theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 về sửa đổi một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 về phát triển ngành nghề nông thôn; Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình Mỗi xã một sản phẩm” giai đoạn 2018-2020; Nghị quyết số 214/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Hưng Yên về một số chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt hồ trợ một số nội dung sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025.

8.2. Nhóm giải pháp về phát triển các làng nghề hoa, cây cảnh gắn với phát triển du lịch

a) Nâng cao nhận thức về phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp

Phối hợp với các doanh nghiệp lữ hành chủ động tư vấn, hướng dẫn, khuyến khích và tạo môi trường để người dân làng nghề tham gia vào các hoạt động du lịch trên địa bàn như: cùng du khách thực hành sản xuất, cắt tỉa tạo dáng cây cảnh, tổ chức các hoạt động lễ hội, giao lưu văn hóa, văn nghệ phục vụ du khách; thường xuyên phổ biến, tuyên truyền vai trò, hiệu quả của việc phát triển làng nghề gắn với du lịch nông nghiệp.

b) Khai thác tối đa tiềm, năng thế mạnh du lịch của tỉnh Hưng Yên

Xây dựng Hưng Yên trở thành một điểm đến du lịch hấp dẫn trong vùng Đồng bằng Bắc Bộ nói riêng và cả nước nói chung; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch Hưng Yên; xây dựng các dịch vụ du lịch trải nghiệm, du lịch tham quan, mua sắm từng bước chuyên nghiệp; tạo ra các sản phẩm hàng hóa độc đáo, riêng có để thu hút khách du lịch.

c) Quảng bá, xúc tiến du lịch Làng nghề hoa, cây cảnh

Triển khai thực hiện Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Đề án tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2021-2025; lựa chọn các kênh quảng bá, marketing phù hợp như trên các phương tiện thông tin đại chúng; ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá, xúc tiến du lịch; tham gia, tổ chức các hội chợ, hội thảo, triển lãm và hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch trong nước và quốc tế.

d) Tăng cường hợp tác với các công ty du lịch, doanh nghiệp lữ hành

Phối hợp với các công ty du lịch, doanh nghiệp lữ hành tìm hiểu, phối hợp với các làng nghề hoa, cây cảnh tổ chức các tour và các đoàn Famtrip khảo sát và tham quan làng nghề.

e) Bảo vệ môi trường sinh thái làng nghề hoa, cây cảnh

Tuyên truyền phổ biến thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường làng nghề; tập huấn cho người dân áp dụng công nghệ cao trong thâm canh hoa, cây cảnh; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, đúng cách, đúng liều lượng; thực hiện tốt công tác thu gom, tập kết rác thải phù hợp đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường sinh thái.

g) Phát triển văn hóa, văn nghệ, thể thao tại làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp, nông thôn.

Phục hồi và phát triển các hoạt động văn hóa, nghệ thuật làng nghề hoa, cây cảnh phục vụ và giao lưu với khách du lịch như nghệ thuật trình diễn dân gian (chèo, tuồng, ca trù...); trò chơi dân gian (đánh đu, vật, bơi lội...) kết hợp các hoạt động văn nghệ, thể thao, vui chơi, giải trí cho giới trẻ.

h) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm du lịch, phát triển các dịch vụ phục vụ du khách

Tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ lễ tân, thuyết minh viên, kỹ năng giao tiếp cho nhân lực ngành du lịch; xây dựng tour mẫu; tập huấn kiến thức về phát triển du

lịch có trách nhiệm; tập huấn kiến thức cơ bản về đón tiếp, phục vụ khách du lịch cho hộ kinh doanh du lịch tại các làng nghề hoa, cây cảnh, giúp các hộ dân hiểu sâu hơn cách làm du lịch cộng đồng...

i) Tổ chức Lễ hội (Festival) hoa, cây cảnh

Định kỳ tổ chức các lễ hội, hội thi các sản phẩm của làng nghề hoa, cây cảnh; trưng bày, triển lãm các loại hoa, cây cảnh của làng nghề nhằm mục đích thu hút khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng, thúc đẩy trao đổi, mua sắm sản phẩm hàng hóa làng nghề; thu hút đầu tư lĩnh vực sản xuất, sơ chế, bảo quản hoa, quảng bá hình ảnh, vẻ đẹp, văn hóa và con người làng nghề hoa, cây cảnh của tỉnh.

9. Kinh phí thực hiện Đề án

9.1. Tổng mức đầu tư

- Tổng vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 là 648 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách 85 tỷ đồng (chiếm 13%), vốn xã hội hóa 563 tỷ đồng (chiếm 87%).

- Tổng vốn đầu tư giai đoạn 2026-2030 là 698 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách 45 tỷ đồng (chiếm 6%), vốn xã hội hóa 653 tỷ đồng (chiếm 94%).

9.2. Nguồn vốn

- Nguồn vốn ngân sách hỗ trợ, đầu tư: Từ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các nguồn vốn lồng ghép khác.

- Nguồn vốn đối ứng của các làng nghề và tổ chức khác: Vốn người dân tự đầu tư sản xuất hoa, cây cảnh hàng năm; huy động vốn từ các doanh nghiệp; hợp tác xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện, triển khai Đề án theo giai đoạn và hàng năm; tham mưu, chỉ đạo, thực hiện và hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, triển khai Đề án ở địa phương; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hàng năm dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án, phương án bố trí nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, thể thao và du lịch xây dựng các tuyến du lịch nông nghiệp, du lịch trải nghiệm gắn với các làng nghề hoa, cây cảnh trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các công trình, dự án phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và các quy định hiện hành; góp phần thực hiện tốt mục tiêu của Đề án.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan hướng dẫn công tác quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngành địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện đề án và các hoạt động nhằm giới thiệu tiềm năng, các sản phẩm du lịch làng nghề hoa, cây cảnh, góp phần nâng cao vị thế và hình ảnh du lịch Hưng Yên.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng các dự án xúc tiến đầu tư lĩnh vực du lịch; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức làm du lịch cho các hộ làm nghề hoa cây cảnh; xây dựng các tuyến du lịch nông nghiệp, du lịch trải nghiệm gắn với các làng nghề hoa, cây cảnh, các lễ hội, trò chơi dân gian, các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tiến hành rà soát lại tình hình sử dụng đất nông nghiệp, hướng dẫn các địa phương, cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý đất đai; hướng dẫn các thủ tục về thu hồi đất, cấp đất, cho thuê đất theo quy định để thúc đẩy phát triển các làng nghề hoa, cây cảnh.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các làng nghề, cơ sở làm nghề thực hiện các quy định, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các làng nghề.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học và hỗ trợ ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất, kinh doanh hoa, cây cảnh; chú trọng hoạt động nghiên cứu chọn tạo, nhập nội giống hoa, cây cảnh; tập trung điều tra, phục tráng, cải tiến và nhân các giống hoa bản địa, nâng cao năng lực sản xuất giống hoa, cây cảnh bằng các phương pháp truyền thống và công nghệ mới; ứng dụng các kết quả khoa học công nghệ tiến tiến: Công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ nano, công nghệ tự động hóa,...trong sản xuất hoa, cây cảnh.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tại các làng nghề hoa, cây cảnh đăng ký xác lập, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến sản phẩm hoa, cây cảnh; tư vấn định hướng phát triển thương hiệu sản phẩm gắn với hoạt động du lịch nông nghiệp.

7. Sở Công Thương

Phối hợp với các sở, ngành liên quan hỗ trợ các làng nghề hoa, cây cảnh thiết kế sản phẩm; xúc tiến thương mại sản phẩm; đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; hỗ

trợ tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói sản phẩm; tăng cường công tác thông tin giới thiệu sản phẩm, hàng hóa; tiếp cận thị trường trong nước, nước ngoài để quảng bá giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm.

8. Ngân hàng Nhà nước Hưng Yên

Chỉ đạo, hướng dẫn các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng hỗ trợ các cơ sở làm nghề tại các làng hoa, cây cảnh tiếp cận các nguồn vốn vay để đầu tư phát triển sản xuất.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia đề án; chủ động tham gia vào các chuỗi giá trị làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp.

10. Các cơ quan thông tin, truyền thông

Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên thường xuyên tuyên truyền về các mô hình điển hình tiên tiến để kịp thời động viên, khuyến khích học tập các mô hình, các điển hình trong phát triển nghề trồng hoa, cây cảnh.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, quy hoạch các làng hoa, cây cảnh trên địa bàn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội của địa phương gắn với Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới làm căn cứ tổ chức thực hiện;

- Công bố, tuyên truyền, phổ biến Đề án phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp để các hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu quyết định đầu tư phát triển;

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa bàn; hướng dẫn, hỗ trợ các hộ trồng hoa, cây cảnh tiếp cận, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định; chủ động cân đối, lồng ghép các nguồn lực, các chương trình, đề án, dự án ưu tiên cho phát triển hoa, cây cảnh trên địa bàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân làng nghề hoa, cây cảnh thành lập các tổ, nhóm, hội, câu lạc bộ hoa, cây cảnh tạo nguồn để phát triển thành các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, doanh nghiệp nông nghiệp. Chỉ đạo UBND cấp xã ưu tiên cho các làng nghề tham gia triển khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất trong nông nghiệp, mô hình ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật.

- Thực hiện công tác kiểm tra quá trình triển khai thực hiện Đề án, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

12. Ủy ban nhân dân cấp xã có làng nghề

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các nội dung Đề án trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển các làng hoa, cây cảnh trên địa bàn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội của địa phương gắn với Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới để tổ chức thực hiện;

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung đề án phát triển làng nghề hoa, cây cảnh gắn với du lịch nông nghiệp để các hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu quyết định đầu tư phát triển;

- Chủ động xây dựng các dự án, kế hoạch huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các nội dung Đề án; xây dựng kế hoạch và tổ chức các lễ hội hoa, cây cảnh, các hội thi hoa, cây cảnh trên địa bàn để quảng bá, xúc tiến thương mại, thu hút du khách; hướng dẫn, hỗ trợ các hộ trồng hoa, cây cảnh tiếp cận, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định; chủ động cân đối, lồng ghép các nguồn lực, các chương trình, đề án, dự án ưu tiên cho phát triển hoa, cây cảnh trên địa bàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân làng nghề hoa, cây cảnh hợp tác thành lập các tổ, nhóm, hội, câu lạc bộ hoa, cây cảnh; xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất trong nông nghiệp, mô hình ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất hoa, cây cảnh.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả triển khai Đề án; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện đề án với UBND cấp huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2^{TTuần}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Văn